

Số: 132/2019/QĐST- HNGĐ

Đông Phú, ngày 14 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2019/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ 8, Kp Tân A, Tt T, huyện Đ, tỉnh B.

Bị đơn:* **Lê Văn D, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ 8, Kp Tân A, Tt T, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và anh Lê Văn D, sinh năm 1974

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị H và bị đơn Lê Văn D xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên thống nhất thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Thống nhất thỏa thuận giao con chung Lê Ánh N, sinh ngày 07/10/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng.

Trong thời gian nuôi con các bên được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, dạy bảo con chung, không ai được quyền ngăn cản.

1.3. Tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Các bên thống nhất là không có, không yêu cầu giải quyết.

1.4. Về án phí hôn nhân: là 150.000 đồng các bên đương sự thống nhất thỏa thuận là chị Nguyễn Thị H nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010954, quyền số 0220 ngày 28/5/2019 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn lại cho chị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Mỹ Hội, Cao Lãnh, Đồng Tháp (Đkhh ngày 09/4/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

